BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3271 /QĐ-BCT	*Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định tạm thời về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông báo số 11-TB/BCSĐ ngày 20 tháng 8 năm 2017 của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương về kết luận cuộc họp Ban cán sự đảng ngày 20 tháng 8 năm 2017;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Công Thương.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định tạm thời này; đồng thời rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của đơn vị để trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành chính thức.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ (thông qua Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét giải quyết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Trần Tuấn Anh

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH TẠM THỜI
Về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Công Thương

(Kèm theo Quyết định số 3271/QĐ-BCT ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

STT	Tên đơn vị	Trang
1	Vụ Kế hoạch	1
2	Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp	4
3	Vụ Khoa học và Công nghệ	9
4	Vụ Thị trường châu Á - châu Phi	12
5	Vụ Thị trường châu Âu - châu Mỹ	15
6	Vụ Chính sách thương mại đa biên	18
7	Vụ Thị trường trong nước	21
8	Vụ Dầu khí và Than	24
9	Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững	27
10	Vụ Tổ chức cán bộ	30
11	Vụ Pháp chế	35
12	Thanh tra Bộ	41
13	Văn phòng Bộ	43
14	Cục Công tác phía Nam	46
15	Cục Điều tiết điện lực	49
16	Cục Công nghiệp	52
17	Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo	55
18	Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng	58
19	Cục Phòng vệ thương mại	60
20	Cục Xúc tiến thương mại	63
21	Cục Công Thương địa phương	66
22	Cục Xuất nhập khẩu	70
23	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp	74
24	Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số	78
25	Cục Hóa chất	81
26	Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương	84
27	Báo Công Thương	86
28	Tạp chí Công Thương	88
29	Trường Đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ Công Thương Trung ương	90

1. VỤ KẾ HOẠCH

I. Vị trí và chức năng

Vụ Kế hoạch là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực: xây dựng, quản lý, tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; thống kê; đầu tư; chương trình, đề án phát triển ngành theo quy định của pháp luật.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ để tổng hợp tình hình xây dựng và triển khai thực hiện chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án phát triển của ngành Công Thương; Tổng hợp kế hoạch phát triển ngành Công Thương 5 năm và hàng năm; Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham gia góp ý các vấn đề liên quan đến công tác chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của các bộ, ngành, các vùng và các vấn đề liên quan đến công tác quy hoạch cấp tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ về công tác thống kê của ngành Công Thương theo qui định của pháp luật về thống kê và các qui định có liên quan.

4. Tổ chức xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ nếu không còn phù hợp.

5. Quản lý hoạt động đầu tư (bao gồm các dự án đầu tư vốn nhà nước, vốn ODA, vốn PPP, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài):

a) Đầu mối tổng hợp về tình hình đầu tư của ngành Công Thương theo qui định của pháp luật;

b) Chủ trì lập, giao kế hoạch và theo dõi, đánh giá thực hiện, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Chủ trì thẩm định, trình Bộ các quyết định trong quá trình thực hiện đầu tư dự án của các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư công thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp trình Bộ phê duyệt danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hàng năm của các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty, Công ty 100% vốn nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ hoặc được giao quản lý và thông báo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, giám sát;

d) Đầu mối tổng hợp và giám sát thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc trách nhiệm, phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Bộ

trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng của Bộ đối với dự án, công trình xây dựng kho xăng dầu, kho khí thiên nhiên hóa lỏng;

đ) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ quản lý các dự án có vốn ODA, các dự án có hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

e) Đầu mối quản lý hoạt động đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) của Bộ (không bao gồm các dự án trong ngành điện);

g) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ đối với hoạt động đầu tư trong lĩnh vực dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc của các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương;

h) Phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ quản lý hoạt động đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

i) Phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm tra các dự án đầu tư ra nước ngoài; đầu mối tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các dự án đầu tư ra nước ngoài thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương.

6. Đầu mối tổng hợp và tham gia thực hiện kế hoạch giám sát đánh giá đầu tư công trình xây dựng chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

7. Quản lý hiện diện thương mại của nước ngoài vào Việt Nam

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý hiện diện thương mại của nước ngoài tại Việt Nam: Thành lập pháp nhân có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ của ngành công thương; Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;

b) Giúp Bộ trưởng thẩm định, chấp thuận cấp giấy phép hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chấp thuận đăng ký nhượng quyền thương mại theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế chính sách phát triển công nghiệp, thương mại và dịch vụ trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu thương mại tự do, khu hành chính kinh tế đặc biệt, khu công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

9. Xác định nhu cầu, kế hoạch dự trữ quốc gia những mặt hàng thuộc danh mục dự trữ quốc gia của Chính phủ do ngành Công Thương quản lý.

10. Đầu mối, phối hợp với các đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác Quốc hội của Bộ.

11. Tham mưu giúp Bộ trưởng trong các đơn vị được phân công và lĩnh vực được phân công quản lý về thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty,

Công ty 100% vốn nhà nước thuộc Bộ hoặc được giao quản lý, các công ty cổ phần do Bộ được giao là chủ sở hữu phần vốn nhà nước.

Theo dõi hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và các doanh nghiệp nhà nước khối thương mại trực thuộc Bộ.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

2. VỤ TÀI CHÍNH VÀ ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP

I. Vị trí và chức năng

Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về tài chính, kế toán; về đổi mới doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước trong phạm vi quản lý của Bộ; về kiểm tra, giám sát tài chính các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước trực thuộc Bộ; về thực hiện quản lý ngân sách nhà nước, quản lý tài chính, tài sản tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ; đầu mối tham gia chính sách về thuế nội địa, chính sách về giá và phí (trừ các loại giá và phí có quy định phân công riêng) trong ngành Công Thương theo quy định pháp luật và phân công của Bộ.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Về quản lý chung trong lĩnh vực tài chính - kế toán thuộc phạm vi quản lý của Bộ:

a) Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài chính, kế toán thuộc thẩm quyền của Bộ;

b) Chủ trì nghiên cứu, đề xuất, tham gia xây dựng và sửa đổi, bổ sung các chính sách, chế độ về tài chính, thuế, giá cả và hạch toán kế toán có liên quan đến ngành Công Thương do Bộ quản lý;

c) Hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài chính, thuế hiện hành;

d) Hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức tài chính, kế toán trong ngành;

đ) Có ý kiến về bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Kế toán trưởng các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ theo quy định của pháp luật;

e) Báo cáo định kỳ, đột xuất về đánh giá tình hình hoạt động tài chính, kế toán, giá cả trong ngành Công Thương.

2. Về đổi mới doanh nghiệp

a) Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng phương án tổng thể đổi mới và phát triển doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng quyết định đổi mới, cổ phần hóa đối với doanh nghiệp thuộc Bộ;

c) Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng phê duyệt giá trị doanh nghiệp khi thực hiện cổ phần hóa, xác định phần vốn Nhà nước tại thời điểm doanh

nghiệp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần và quyết toán chi phí cổ phần hóa;

d) Đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu trình Bộ trưởng phê duyệt phương án cổ phần hóa chuyển các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ hoặc thuộc các tập đoàn, tổng công ty do Bộ Công Thương làm đại diện chủ sở hữu thành công ty cổ phần;

đ) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu trình Bộ trưởng giải quyết chế độ đối với lao động dôi dư khi tiến hành cổ phần hóa, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp;

e) Đôn đốc, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện kế hoạch đổi mới doanh nghiệp nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng phê duyệt;

g) Phối hợp các cơ quan chức năng nghiên cứu trình Bộ và Chính phủ các chính sách, cơ chế mô hình tổ chức trong việc đổi mới doanh nghiệp;

h) Tổng hợp báo cáo, sơ kết, tổng kết tình hình đổi mới, tái cơ cấu, thoái vốn tại các doanh nghiệp thuộc Bộ; đề xuất, kiến nghị chính sách đối với doanh nghiệp sau khi thực hiện đổi mới doanh nghiệp;

i) Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ Công Thương.

3. Về giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp

a) Chủ trì tổ chức thực hiện giám sát việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp, bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp;

b) Đầu mối phối hợp với các Vụ, Cục quản lý ngành tổ chức thực hiện giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ, ngành nghề kinh doanh, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và kết quả thực hiện công ích của doanh nghiệp;

c) Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức các bộ giám sát việc thực hiện quy định về tiền lương, thu nhập và các chính sách đối với người lao động, người quản lý, điều hành doanh nghiệp;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện giám sát theo chuyên đề và giám sát tài chính đặc biệt đối với các doanh nghiệp theo quy định;

đ) Chủ trì thực hiện giám sát thông qua người đại diện vốn nhà nước đối với doanh nghiệp đã cổ phần hóa;

e) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xếp loại đối với doanh nghiệp, xếp loại đối với Hội đồng thành viên, Ban điều hành và Người đại diện phần vốn của doanh nghiệp; phối hợp thực hiện công tác đánh giá đối với người quản lý doanh nghiệp theo quy định.

4. Về tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp:

a) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan thẩm định để Bộ trưởng trình Chính phủ phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế hoạt động của các doanh nghiệp thuộc Bộ

b) Chủ trì thẩm định trình Bộ trưởng chấp thuận đề nghị của doanh nghiệp thuộc Bộ trong góp vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác; bổ sung hoặc giảm bớt ngành nghề của công ty mẹ;

c) Chủ trì tham mưu để Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với Tập đoàn kinh tế thuộc Bộ: mục tiêu, nhiệm vụ và ngành nghề kinh doanh; chuyển đổi sở hữu;

d) Chủ trì phối hợp với Vụ Kế hoạch và các Vụ, Cục quản lý ngành tham mưu để Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm;

đ) Chủ trì, phối hợp các đơn vị chức năng tham mưu trình Bộ trưởng:

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án tổng thể về việc nắm giữ, giảm vốn nhà nước đầu tư và doanh nghiệp thuộc Bộ đã chuyển đổi, cổ phần hóa;

- Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp thuộc Bộ sau khi đã có ý kiến của Bộ Tài chính;

- Phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% Vốn Điều lệ hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn được quy định tại Điều lệ của Doanh nghiệp thuộc Bộ, phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài của doanh nghiệp thuộc Bộ;

- Chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp do Bộ quản lý về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước;

- Phê duyệt để Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên quyết định báo cáo tài chính hàng năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ;

e) Theo dõi, giám sát hoạt động đầu tư của các Doanh nghiệp thuộc Bộ;

g) Phối hợp Vụ Tổ chức cán bộ trong công tác xếp hạng doanh nghiệp thuộc Bộ;

5. Quản lý việc thực hiện ngân sách nhà nước; quản lý tài chính, tài sản nhà nước tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ, bao gồm:

a) Quản lý việc thực hiện công tác lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước:

- Chủ trì, hướng dẫn các đơn vị dự toán trực thuộc Bộ trong việc xây dựng, tổng hợp dự toán ngân sách hàng năm của Bộ;

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ xây dựng phương án phân bổ ngân sách cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp, kinh phí đặc thù của bộ phận làm công tác thương mại tại các Cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện;

- Chủ trì thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng kinh phí hàng năm, kế hoạch đấu thầu mua sắm, sửa chữa thường xuyên tài sản của các đơn vị;

- Chủ trì thẩm định và phê duyệt dự toán chi tiết các đề án, nhiệm vụ, đề tài thuộc các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước, cấp Bộ, Chương trình Mục tiêu quốc gia; các đề án, chương trình, nhiệm vụ thuộc các nguồn kinh phí sự nghiệp của Bộ;

- Chủ trì đề xuất xử lý những khó khăn về tài chính, tài sản đối với các đơn vị;

- Chủ trì thực hiện thẩm tra quyết toán tài chính đối với các đơn vị hành chính, sự nghiệp, phần kinh phí đặc thù của bộ phận làm công tác thương mại tại các Cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài, các chương trình khoa học và các đề án, dự án khác có sử dụng kinh phí sự nghiệp của Bộ;

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai việc thực hiện hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS);

- Lập báo cáo tổng hợp quyết toán ngân sách hàng năm và công khai tài chính, ngân sách hàng năm của Bộ;

- Phối hợp với các đơn vị của Bộ Tài chính xây dựng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách đối với đơn vị hành chính sự nghiệp, các thương vụ thuộc Bộ; phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ kiểm tra việc thực hiện chương trình mục tiêu và kiến nghị với Bộ trưởng điều chỉnh chi tiết trong phạm vi kế hoạch tài chính đã được duyệt bảo đảm mục tiêu chương trình đề ra.

b) Tham mưu chỉ đạo thực hiện cơ chế tự chủ tài chính trong đơn vị sự nghiệp công lập. Đầu mối tổng hợp tình hình thực hiện cơ chế tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ.

c) Tổ chức quản lý tài sản công:

- Tổ chức công tác quản lý tài sản công tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ; hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các định mức sử dụng tài sản công theo quy định của nhà nước;

- Quản lý việc mua sắm, nhượng bán và thanh lý tài sản của các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ.

6. Quản lý vốn đầu tư xây dựng:

a) Chủ trì phối hợp với các đơn vị và các cơ quan có liên quan, tổ chức thẩm tra, phê duyệt quyết toán các dự án đầu tư hoàn thành theo quy định của

pháp luật; Báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ theo quy định;

b) Phối hợp thẩm định các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ;

c) Phối hợp thẩm định, kiểm tra quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

a) Chủ trì tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ;

b) Thường trực Ban Chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ.

8. Công tác quản lý, giám sát đất đai:

a) Chủ trì phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ và các cơ quan có liên quan thực hiện công tác rà soát, sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất do các đơn vị thuộc Bộ quản lý sử dụng theo quy định;

b) Giám sát việc quản lý chuyển đổi mục đích sử dụng đất của các đơn vị thuộc thẩm quyền của Bộ;

c) Thường trực Ban Chỉ đạo về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước (Ban Chỉ đạo 09) của Cơ quan Bộ theo quy định.

9. Chủ trì thẩm tra, quyết toán phí bảo quản hàng dự trữ quốc gia đối với xăng dầu, vật liệu nổ công nghiệp và các dự trữ khác theo quy định của Chính phủ.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

3. VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. Vị trí và chức năng

Vụ Khoa học và Công nghệ là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; về đổi mới sáng tạo; về tiêu chuẩn, chất lượng an toàn thực phẩm; công nghệ sinh học; an toàn sinh học; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm; sở hữu trí tuệ trong ngành công nghiệp và thương mại theo quy định của pháp luật.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Xây dựng và trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, lộ trình, chương trình nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo ngành công nghiệp và thương mại; ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất, an toàn thực phẩm trong công nghiệp chế biến; an toàn sinh học; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Xây dựng và trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt các văn bản quy phạm pháp luật về khoa học công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, hàng rào kỹ thuật trong các ngành công nghiệp và thương mại. Chủ trì thực hiện Chương trình nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa ngành Công Thương và Chương trình xây dựng hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT).

3. Đầu mối quản lý công tác tiêu chuẩn hoá, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hoá, sở hữu trí tuệ trong ngành công nghiệp và thương mại:

a) Tổ chức quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, công tác đo lường, phát triển tài sản trí tuệ, ghi nhãn hàng hoá; giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, chỉ dẫn địa lý; nguồn gốc xuất xứ các sản phẩm hàng hoá ngành Công Thương;

b) Tổ chức xây dựng mạng lưới các phòng thí nghiệm giám định, kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngành công thương; chủ trì kiểm tra đánh giá năng lực và trình Bộ trưởng chỉ định các phòng thí nghiệm giám định, kiểm định, các tổ chức hợp chuẩn, hợp quy của ngành Công Thương theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức quản lý, đánh giá chất lượng sản phẩm, công nhận và đưa vào danh mục được phép sử dụng đối với các sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp.

5. Chủ trì hướng dẫn, giám sát, tổng hợp việc thẩm định, công nhận công nghệ mới, vật tư, thiết bị chuyên dùng mới, quy trình công nghệ mới áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành công nghiệp. Chủ trì tổ chức giám sát, thẩm định công nghệ, máy móc thiết bị lạc hậu hạn chế nhập

khẩu, hạn chế áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành công nghiệp.

6. Chủ trì tổ chức triển khai các nội dung đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành Công Thương. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thuộc ngành công thương trong việc tìm kiếm công nghệ, nhập khẩu công nghệ, khai thác sáng chế, giải mã và làm chủ công nghệ theo quy định của pháp luật.

7. Chủ trì xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, triển khai thực hiện, đánh giá nghiệm thu các chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực khoa học công nghệ trong phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

8. Đầu mối tổ chức triển khai thực hiện các chương trình phát triển khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ môi trường; phát triển công nghệ sạch; cơ chế phát triển sạch; phát triển công nghiệp công nghệ cao; đổi mới và chuyển giao công nghệ; nghiên cứu và phát triển sản phẩm quốc gia; chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong các ngành công nghiệp và thương mại.

9. Chủ trì xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, triển khai thực hiện, đánh giá nghiệm thu các chương trình khoa học, công nghệ trọng điểm nhà nước giao Bộ Công Thương chủ trì, bao gồm: Chương trình ứng dụng công nghệ sinh học trong công nghiệp chế biến, phát triển nhiên liệu sinh học; hiện đại hoá công nghệ khai khoáng, phát triển ngành công nghiệp môi trường; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong công nghiệp và các đề án khoa học và công nghệ khác có sử dụng nguồn ngân sách nhà nước do cấp quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

10. Tổ chức nghiên cứu luận cứ khoa học và thực tiễn phục vụ cho việc xây dựng các chiến lược, chính sách, quy hoạch phát triển bền vững và cơ chế quản lý thương mại; phát triển kết cấu hạ tầng thương mại, hệ thống thông tin thị trường, phát triển mô hình phân phối, bán buôn và bán lẻ hiện đại; xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao khả năng và tăng cường năng lực tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu để phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ.

11. Về tiêu chuẩn, chất lượng an toàn thực phẩm:

a) Đầu mối quản lý về tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn thực phẩm, chất lượng và nhãn hàng hóa sản phẩm thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại thực phẩm và bao bì chứa đựng thực phẩm;

b) Chủ trì triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về an toàn thực phẩm và Chiến lược quốc gia về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương;

c) Tổ chức xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia,các tiêu chuẩn quốc gia về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phương pháp kiểm nghiệm, các chỉ tiêu cần kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh và sản phẩm thực phẩm;

d) Quy định điều kiện các cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm; xây dựng hệ thống mạng lưới các đơn vị kiểm nghiệm; chỉ định đơn vị kiểm nghiệm; kiểm chứng; công bố kết quả kiểm nghiệm về an toàn thực phẩm; chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm nhập khẩu;

đ) Tổ chức việc xác nhận thực phẩm đạt tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm phục vụ cho thông tin, quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

12. Về lĩnh vực công nghệ sinh học thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương:

a) Đầu mối quản lý lĩnh vực công nghệ sinh học, an toàn sinh học, tiếp nhận việc chuyển giao công nghệ sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học phục vụ nhu cầu phát triển ngành Công Thương;

b) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học, an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen và sản phẩm của sinh vật biến đổi gen; xây dựng tiềm lực cơ sở vật chất và nguồn nhân lực để phát triển công nghệ sinh học thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

13. Giúp Bộ trưởng quản lý các nguồn kinh phí, vốn của các dự án và các nguồn tài trợ cho hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

14. Đầu mối về tổ chức mạng lưới thông tin, hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ, chất lượng sản phẩm, an toàn sinh học và đa dạng sinh học; an toàn thực phẩm trong ngành Công Thương theo thông báo của Việt Nam và Tổ chức thương mại thế giới (WTO); ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ dự báo để xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển khoa học công nghệ, quản lý chất lượng sản phẩm, theo chỉ đạo của Bộ trưởng.

15. Phối hợp với các đơn vị trong công tác đào tạo, hợp tác quốc tế, xét chức danh khoa học, xác định giá trị doanh nghiệp liên quan đến khoa học, công nghệ trong công tác đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp.

16. Theo dõi hoạt động của các Hội, Hiệp hội khoa học - kỹ thuật thuộc các ngành công nghiệp và thương mại.

17. Thực hiện nhiệm vụ quản lý Văn phòng Chương trình Kỹ thuật - Kinh tế về Tự động hoá và Công nghệ vật liệu.

18. Đầu mối thực hiện quản lý nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp khoa học công nghệ trong ngành Công Thương thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

19. Giúp Bộ làm Thường trực Hội đồng Khoa học và Công nghệ, Hội đồng Sáng kiến, sáng chế.

20. Lập báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về đánh giá tình hình hoạt động khoa học, công nghệ trong ngành Công Thương.

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

4. VỤ THỊ TRƯỜNG CHÂU Á – CHÂU PHI

I. Vị trí và chức năng

Vụ Thị trường châu Á - châu Phi là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về chính sách và phát triển quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp của Việt Nam với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực, các tổ chức kinh tế thương mại, công nghiệp thuộc khu vực Châu Á và Châu Phi theo quy định của pháp luật.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Theo dõi, nghiên cứu tình hình chính trị, chính sách, luật pháp, kinh tế, thương mại, công nghiệp, hệ thống và tập quán kinh doanh của các nước, vùng lãnh thổ, khu vực phụ trách; nghiên cứu và dự báo cung, cầu, giá cả hàng hóa và dịch vụ (đặc biệt là các hàng hoá có tác động lớn đến thị trường trong nước) của các nước, vùng lãnh thổ, khu vực phụ trách.

2. Tổng hợp và báo cáo Bộ về tình hình phát triển và thực hiện chính sách quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp giữa Việt Nam với các nước, vùng lãnh thổ khu vực phụ trách; chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất với Bộ trưởng các chủ trương, cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường và mở rộng quan hệ kinh tế, công nghiệp, thương mại, phát triển xuất khẩu và cân bằng cán cân thương mại với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực, các tổ chức kinh tế, thương mại, công nghiệp quốc tế thuộc khu vực phụ trách theo đúng chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam và phù hợp với luật pháp, tập quán của nước sở tại và quốc tế.

3. Phát hiện và nghiên cứu các rào cản của các nước đối với hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam, chủ trì hoặc tham gia kiến nghị các biện pháp nhằm tháo gỡ rào cản và giải quyết các vướng mắc, tranh chấp thương mại; đàm phán, thương lượng với nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi cho hàng của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường các nước, vùng lãnh thổ thuộc khu vực phụ trách.

4. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan, tham gia soạn thảo và đàm phán cấp chuyên viên các hiệp định, nghị định thư, thoả thuận kinh tế, thương mại, công nghiệp với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực và các tổ chức kinh tế, thương mại, công nghiệp theo phân công để chuẩn bị cho Bộ trưởng hoặc Chính phủ tiến hành đàm phán, ký kết văn bản.

5. Chủ trì hoặc phối hợp với các tổ chức liên quan hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện chính sách, các cam kết quốc tế của Việt Nam trong các hiệp định, nghị định thư và văn bản thoả thuận về kinh tế, thương mại, công nghiệp với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực và các tổ chức kinh tế, thương mại và công nghiệp theo phân công của Bộ trưởng.

6. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan của Việt Nam vànước ngoài chuẩn bị nội dung và tham gia các kỳ họp Uỷ ban hợp tác liên Chính phủ, các tiểu ban hỗn hợp, các diễn đàn về kinh tế, thương mại, công nghiệp giữa Việt Nam với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực và các tổ chức kinh tế thuộc khu vực phụ tráchvà theo phân công của Bộ trưởng.

7. Thay mặt Bộ trưởng về giao dịch quốc tế trong lĩnh vực thương mại; chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tiếp xúc và làm việc với các đối tác nước ngoài có liên quan, để trao đổi thông tin, giải đáp và giải quyết các tranh chấp, các vấn đề, vụ, việc liên quan đến quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp với các nước, vùng lãnh thổ, các tổ chức kinh tế thuộc thị trường được phân công theo thẩm quyền hoặc uỷ quyền của Bộ trưởng.

8. Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn các Thương vụ và các cán bộ biệt phái của Bộ công tác tại các Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại các nước thuộc khu vực phụ trách về chuyên môn, nghiệp vụ, chính sách phát triển quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp với các nước sở tại; phối hợp với đơn vị liên quan thuộc Bộ trong việc đánh giá năng lực cán bộ, cử hoặc kéo dài nhiệm kỳ, khen thưởng hoặc kỷ luật đối với cán bộ công tác nhiệm kỳ tại nước ngoài, phân bổ và quyết toán kinh phí đặc thù.

9. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin, hỗ trợ, hướng dẫn cho thương nhân Việt Nam thực hiện chính sách kinh tế, thương mại, hiệp định thương mại, phát triển xuất nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ với thị trường khu vực phụ trách; hướng dẫn cho thương nhân nước ngoài thuộc khu vực phụ trách tìm hiểu môi trường và cơ hội kinh doanh tại Việt Nam.

10. Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế; chuẩn bị nội dung, chương trình công tác nước ngoài của Lãnh đạo Bộ thuộc phạm vi nhiệm vụ công tác được phân công.

11. Chủ trì hoặc phối hợp với Cục Xúc tiến Thương mại, các tổ chức có liên quan khác thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại tại các nước thuộc khu vực phụ trách.

12. Quản lý và thực hiện hoạt động hội nhập kinh tế, công nghiệp, thương mại theo khu vực thị trường được phân công.

13. Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ trong công tác đối ngoại, quan hệ với cơ quan thông tin, truyền thông trong nước và ngoài nước khi được uỷ quyền.

14. Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho Lãnh đạo Bộ về công tác doanh nghiệp Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài hoạt động tại các nước thuộc khu vực thị trường phụ trách.

15. Lập báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp của Việt Nam với các nước và thị trường tại các nước thuộc khu vực phụ trách.

16. Chủ trì hoặc phối hợp xây dựng trình Bộ trưởng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế, kế hoạch và chương trình tham gia các tổ chức quốc tế, các quan hệ kinh tế song phương, các tổ chức phi chính phủ thuộc khu vực phụ trách; các quy chế quản lý đoàn ra, đoàn vào, tiếp khách nước ngoài, hội nghị, hội thảo quốc tế và các hoạt động đối ngoại khác của Bộ theo phân công.

17. Thực hiện nhiệm vụ thường trực một số phân ban Việt Nam theo phân công trong các Ủy ban hỗn hợp cấp Chính phủ do Lãnh đạo Bộ giữ chức Chủ tịch; các Tiểu ban, Tổ Công tác hỗn hợp hoặc hợp tác song phương theo thẩm quyền.

18. Chủ trì nghiên cứu, tổng hợp thông tin đánh giá về các nước, tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp, ngành hàng và cá nhân có yếu tố nước ngoài; cung cấp thông tin và hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ thiết lập các quan hệ hợp tác kinh tế, đầu tư, đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ; đàm phán ký kết và quản lý các hợp đồng kinh tế với nước ngoài theo quy định của pháp luật thuộc khu vực phụ trách.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

5. VỤ THỊ TRƯỜNG CHÂU ÂU – CHÂU MỸ

I. Vị trí và chức năng

Vụ Thị trường châu Âu – châu Mỹ là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về chính sách và phát triển quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp của Việt Nam với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực, các tổ chức kinh tế thương mại, công nghiệp thuộc khu vực Châu Âu và Châu Mỹ theo quy định của pháp luật.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Theo dõi, nghiên cứu tình hình chính trị, chính sách, luật pháp, kinh tế, thương mại, công nghiệp, hệ thống và tập quán kinh doanh của các nước, vùng lãnh thổ, khu vực phụ trách; nghiên cứu và dự báo cung, cầu, giá cả hàng hóa và dịch vụ (đặc biệt là các hàng hoá có tác động lớn đến thị trường trong nước) của các nước, vùng lãnh thổ, khu vực phụ trách.

2. Tổng hợp và báo cáo Bộ về tình hình phát triển và thực hiện chính sách quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp giữa Việt Nam với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực phụ trách; chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất với Bộ trưởng các chủ trương, cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường và mở rộng quan hệ kinh tế, công nghiệp, thương mại, phát triển xuất khẩu và cân bằng cán cân thương mại với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực, các tổ chức kinh tế, thương mại, công nghiệp quốc tế thuộc khu vực phụ trách theo đúng chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam và phù hợp với luật pháp, tập quán của nước sở tại và quốc tế.

3. Phát hiện và nghiên cứu các rào cản của các nước đối với hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam; chủ trì hoặc tham gia kiến nghị các biện pháp nhằm tháo gỡ rào cản và giải quyết các vướng mắc, tranh chấp thương mại;đàm phán, thương lượng với nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi cho hàng của Việt Nam xuất khẩu sang cácthị trường các nước, vùng lãnh thổ thuộc khu vực phụ trách.

4. Chủ trì hoặc phối hợpvới các cơ quan liên quan, tham gia soạn thảo và đàm phán cấp chuyên viên các hiệp định, nghị định thư, thoả thuận kinh tế, thương mại, công nghiệp với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực và các tổ chức kinh tế, thương mại, công nghiệp theo phân công, để chuẩn bị cho Bộ trưởng hoặc Chính phủ tiến hành đàm phán, ký kết các văn bản.

5. Chủ trì hoặc phối hợp với các tổ chức liên quan hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện chính sách, các cam kết quốc tế của Việt Nam trong các hiệp định, nghị định thư và văn bản thoả thuận về kinh tế, thương mại, công nghiệp với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực và các tổ chức kinh tế, thương mại và công nghiệp theo phân công của Bộ trưởng.

6. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan của Việt Nam vànước ngoài chuẩn bị nội dung và tham gia các kỳ họp Uỷ ban hợp tác liên Chính phủ, các tiểu ban hỗn hợp, các diễn đàn về kinh tế, thương mại, công nghiệp giữa Việt Nam với các nước, vùng lãnh thổ, khu vực và các tổ chức kinh tế thuộc khu vực phụ tráchvà theo phân công của Bộ trưởng.

7. Thay mặt Bộ trưởng về giao dịch quốc tế trong lĩnh vực thương mại; chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tiếp xúc và làm việc với các đối tác nước ngoài có liên quan, để trao đổi thông tin, giải đáp và giải quyết các tranh chấp, các vấn đề, vụ, việc liên quan đến quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp với các nước, vùng lãnh thổ, các tổ chức kinh tế thuộc thị trường được phân công theo thẩm quyền hoặc uỷ quyền của Bộ trưởng.

8. Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn các Thương vụ và các cán bộ biệt phái của Bộ, công tác tại các Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại các nước thuộc khu vực phụ trách về chuyên môn, nghiệp vụ, chính sách phát triển quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp với các nước sở tại; phối hợp với đơn vị liên quan thuộc Bộ trong việc đánh giá năng lực cán bộ, cử hoặc kéo dài nhiệm kỳ, khen thưởng hoặc kỷ luật đối với cán bộ công tác nhiệm kỳ tại nước ngoài, phân bổ và quyết toán kinh phí đặc thù.

9. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin, hỗ trợ, hướng dẫn cho thương nhân Việt Nam thực hiện chính sách kinh tế, thương mại, hiệp định thương mại, phát triển xuất nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ với thị trường khu vực phụ trách; hướng dẫn cho thương nhân nước ngoài thuộc khu vực phụ trách tìm hiểu môi trường và cơ hội kinh doanh tại Việt Nam.

10. Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế;chuẩn bị nội dung, chương trình công tác nước ngoài của Lãnh đạo Bộ thuộc phạm vi nhiệm vụ công tác được phân công.

11. Chủ trì hoặc phối hợp với Cục Xúc tiến Thương mại, các tổ chức có liên quan khác, thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại tại các nước thuộc khu vực phụ trách.

12. Quản lý và thực hiện hoạt động hội nhập kinh tế, công nghiệp, thương mại theo khu vực thị trường được phân công.

13. Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ trong công tác đối ngoại, quan hệ với cơ quan thông tin, truyền thông trong nước và ngoài nước khi được uỷ quyền.

14. Đầu mối chủ trì thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho Lãnh đạo Bộ về công tác doanh nghiệp Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài thuộc phạm vi nhiệm vụ công tác được phân công.

15. Lập báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp của Việt Nam với các nước và thị trường tại các nước thuộc khu vực phụ trách.

16. Chủ trì hoặc phối hợp xây dựng trình Bộ trưởng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế, kế hoạch và chương trình tham gia các tổ chức quốc tế, các quan hệ kinh tế song phương, các tổ chức phi chính phủ thuộc khu vực phụ trách.

17. Thực hiện nhiệm vụ thường trực một số phân ban Việt Nam theo phân công trong các Ủy ban hỗn hợp cấp Chính phủ do Lãnh đạo Bộ giữ chức Chủ tịch; các Tiểu ban, Tổ Công tác hỗn hợp hoặc hợp tác song phương theo thẩm quyền.

18. Chủ trì nghiên cứu, tổng hợp thông tin đánh giá về các nước, tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp, ngành hàng và cá nhân có yếu tố nước ngoài; cung cấp thông tin và hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ thiết lập các quan hệ hợp tác kinh tế, đầu tư, đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ; đàm phán ký kết và quản lý các hợp đồng kinh tế với nước ngoài theo quy định của pháp luật thuộc khu vực phụ trách.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

6. VỤ CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI ĐA BIÊN

I. Vị trí và chức năng

Vụ Chính sách thương mại đa biên là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về hội nhập kinh tế, thương mại trong khuôn khổ hợp tác với Tổ chức thương mại thế giới (WTO), ASEAN, giữa ASEAN và các bên đối tác (ASEAN+); Diễn đàn hợp tác Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC); Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM); Diễn đàn Thương mại và Phát triển của Liên hiệp Quốc (UNCTAD) và các tổ chức kinh tế - thương mại quốc tế khác và đàm phán các điều ước quốc tế về thương mại theo phân công của Bộ trưởng.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Về Tổ chức thương mại thế giới (WTO) và các Tổ chức quốc tế khác:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chủ trương, cơ chế, chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế trong khuôn khổ WTO, APEC, ASEM và các tổ chức kinh tế - thương mại quốc tế khác để Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt theo sự phân công của Bộ;

b) Tổng hợp, xây dựng và trình Bộ trưởng hoặc Trưởng đoàn đàm phán Chính phủ phê duyệt phương án tổ chức đàm phán, ký kết hoặc gia nhập các điều ước quốc tế đa phương hoặc khu vực về thương mại và các tổ chức quốc tế khác theo phân công của Bộ;

c) Giúp Bộ thực hiện đại diện lợi ích thương mại của Việt Nam, đề xuất phương án và tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến kinh tế - thương mại của Việt Nam tại WTO, APEC, ASEM và tại các tổ chức, diễn đàn kinh tế quốc tế khác theo phân công của Bộ;

d) Chủ trì hoặc phối hợp xây dựng và hướng dẫn thực hiện chính sách trong nước liên quan đến các cam kết về kinh tế - thương mại của Việt Nam trong khuôn khổ WTO, APEC, ASEM và các tổ chức kinh tế - thương mại quốc tế theo sự phân công của Bộ;

đ) Chủ trì hoặc tham gia giải quyết các tranh chấp về kinh tế - thương mại trong khuôn khổ WTO theo phân công của Bộ;

e) Chủ trì hoặc tham gia tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các cam kết về hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam;

g) Giúp Bộ trưởng đảm nhận vai trò Trưởng SOM của Việt Nam trong APEC; Trưởng SOMTI của Việt Nam trong ASEM theo sự phân công của Bộ;

h) Tiếp nhận và tổ chức quản lý, điều phối các khoản hỗ trợ kỹ thuật của nước ngoài có liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế theo sự phân công của Bộ trưởng.

2. Về hội nhập kinh tế ASEAN:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, soạn thảo tờ trình, đề án, trình Bộ trưởng để trình Chính phủ hoặc Bộ Chính trị về các định hướng, chiến lược của Việt Nam tham gia hợp tác kinh tế ASEAN và cùng các nước ASEAN tham gia hợp tác kinh tế ASEAN+;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan, soạn thảo văn kiện, đề xuất phương án đàm phán và giúp Bộ trưởng đàm phán, ký kết hoặc gia nhập các điều ước quốc tế trong khuôn khổ ASEAN, ASEAN+ được Chính phủ giao;

c) Nghiên cứu các quy định, theo dõi, tham gia các hoạt động hợp tác kinh tế của ASEAN, các tổ chức, diễn đàn kinh tế - thương mại quốc tế và khu vực khác mà Việt Nam cùng ASEAN tham gia để đề xuất với Bộ trưởng các giải pháp, biện pháp thực hiện quyền và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia;

d) Tổng hợp thông tin về tình hình hợp tác kinh tế ASEAN, thực hiện vai trò cơ quan đầu mối về hội nhập kinh tế ASEAN, nghiên cứu, đề xuất các phương án, giải pháp giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng Bộ trưởng phụ trách hội nhập kinh tế ASEAN do Thủ tướng Chính phủ giao;

đ) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng phương án, triển khai kết quả tham gia các cuộc họp thường niên và các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ ASEAN, ASEAN+ trong các lĩnh vực được giao phụ trách thuộc các cấp (cấp chuyên viên, cấp Vụ, cấp Bộ trưởng, Hội nghị thượng đỉnh) mà Việt Nam tham gia với tư cách là thành viên ASEAN;

e) Chủ trì hoặc tham gia phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức triển khai các cam kết kinh tế, thương mại và các nội dung khác liên quan đến hợp tác kinh tế - thương mại mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia trong khuôn khổ ASEAN, ASEAN+;

g) Thực hiện vai trò cơ quan đầu mối quốc gia của Việt Nam tham gia khu vực Mậu dịch tự do ASEAN (AFTA);

h) Thực hiện vai trò đầu mối quốc gia của Việt Nam tham gia cơ chế tham vấn giải quyết tranh chấp thương mại đầu tư ASEAN (ACT);

i) Chủ trì hoặc phối hợp xử lý các tranh chấp về kinh tế - thương mại khi triển khai cam kết trong khuôn khổ ASEAN và ASEAN+;

k) Phối hợp với các Vụ chức năng, các Bộ, ngành có liên quan, đề xuất giải pháp phát triển quan hệ với các thành viên ASEAN, các nước, các tổ chức quốc tế đối tác của ASEAN;

l) Chủ trì hoặc tham gia điều phối các dự án hợp tác mà Việt Nam tham gia trong khuôn khổ ASEAN và ASEAN+ theo sự phân công của lãnh đạo Bộ;

m) Chủ trì hoặc tham gia điều phối các hoạt động liên quan hội nhập kinh tế quốc tế trong khuôn khổ ASEAN và ASEAN+ theo sự phân công của lãnh đạo Bộ.

3. Xây dựng và tổng hợp phương án đàm phán và tổ chức đàm phán các điều ước quốc tế về thương mại theo sự phân công của Bộ trưởng.

4. Lập báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về đánh giá tình hình hoạt động WTO, hội nhập kinh tế ASEAN và các tổ chức quốc tế khác thuộc lĩnh vực kinh tế, thương mại và công nghiệp.

5. Chủ trì hoặc phối hợp xây dựng trình Bộ trưởng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế, kế hoạch và chương trình tham gia các tổ chức quốc tế, các quan hệ kinh tế đa phương.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

7. VỤ THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

I. Vị trí và chức năng

Vụ Thị trường trong nước là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về thương mại và thị trường trong nước theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng để phê duyệt, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành cơ chế, chính sách, chiến lược, chương trình, quy hoạch, văn bản quy phạm pháp luật về thương mại, thị trường trong nước bao gồm thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và vùng dân tộc.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt, ban hành:

a) Quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn phát triển các mô hình tổ chức thị trường; loại hình tổ chức phân phối hàng hóa và dịch vụ thương mại có liên quan; kết cấu hạ tầng thương mại theo vùng lãnh thổ, địa phương, ngành, nhóm hoặc mặt hàng theo phân công của Bộ trưởng;

b) Quy định về phương thức giao dịch và loại hình kinh doanh thương mại hiện đại (nhượng quyền thương mại,sở giao dịch hàng hóa, sàn đấu giá hàng hóa, trung tâm logistics, bán hàng qua điện thoại, bán hàng qua truyền hình, qua phát thanh…) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

c) Quy định về hàng hoá, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện; về điều kiện kinh doanh hàng hóa, các mặt hàng: thuốc lá, rượu, xăng dầu, khí đốt các loại theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng;

d) Quy định về quản lý hoạt động phân phối hàng hóa của thương nhân, doanh nghiệp hoạt động thương mại tại thị trường trong nước (loại hình tổ chức phân phối hàng hóa và dịch vụ phân phối hàng hóa, thương mại có liên quan); phát triển mạng lưới phân phối hàng hóa, xăng dầu, khí đốt các loại, rượu, thuốc lá; quy định về dự trữ lưu thông xăng dầu, khí đốt các loại theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng;

đ) Quy định về tổ chức quản lý, mô hình phát triển thương mại miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới và đồng bào dân tộc (bao gồm: chợ, chợ biên giới, trung tâm thương mại và cơ sở dịch vụ thương mại có liên quan,…) theo phân công của Bộ trưởng;

e) Quy định về quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thương mại và các mặt hàng rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến,

dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, bao bì chứa đựng và các sản phẩm thực phẩm khác lưu thông trên thị trường theo quy định của pháp luật;

g) Quy định chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và vùng dân tộc.

3. Giúp Bộ trưởng tổ chức triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, tổng kết, đánh giá việc thực hiện cơ chế, chính sách, chiến lược, chương trình, quy hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, quy định quản lý về thương mại, thị trường trong nướcsau khi được phê duyệt, ban hành.

4. Giúp Bộ trưởng thẩm định, chấp thuận, cấp, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận kinh doanh thương mại theo quy định của pháp luật:

- Giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các mặt hàng thuốc lá, rượu, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng;

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

- Thành lập Sở giao dịch hàng hóa, phê chuẩn Điều lệ hoạt động Sở giao dịch hàng hóa;

- Các loại giấy phép, giấy chứng nhận kinh doanh thương mại khác theo phân công của Bộ trưởng.

5. Giúp Bộ trưởng tổ chức công tác điều tiết lưu thông hàng hóa, bảo đảm cân đối cung cầu các mặt hàng thiết yếu, bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm, bình ổn và thúc đẩy thị trường trong nước phát triển bền vững; thực hiện nhiệm vụ thường trực Tổ điều hành thị trường trong nước; nghiên cứu, phân tích, dự báo thị trường - giá cả hàng hóa, đặc biệt là hàng hóa thiết yếu.

6. Giúp Bộ trưởng quản lý, tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động và thực hiện pháp luật thị trường trong nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ đối với các thành phần kinh tế trên phạm vi cả nước.

7. Giúp Bộ trưởng hướng dẫn, quản lý hoạt động của các hội nghề nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại và thị trường trong nước theo quy định của pháp luật và tham gia hội nghề nghiệp khi được Bộ trưởng phân công.

8. Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị trong Bộ thực hiện hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về thương mại và thị trường trong nước ở địa phương theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ.

9. Tham gia với các đơn vị trong Bộ trong công tác quản lý bán hàng đa cấp, phát triển hoạt động thương mại điện tử và xúc tiến thương mại trong nước.

8. VỤ DẦU KHÍ VÀ THAN

I. Vị trí và chức năng

Vụ Dầu khí và Than là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về ngành công nghiệp Dầu khí và ngành công nghiệp Than theo quy định của pháp luật.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành theo thẩm quyền hoặc đề nghị Bộ trưởng Bộ Công Thương trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

- Dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn bản quy phạm pháp luật; dự án, đề án; dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp Dầu khí và công nghiệp Than theo phân công của Bộ trưởng;

- Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn và ngắn hạn về công nghiệp dầu khí và công nghiệp than, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động, dự án, đề án và công trình quan trọng quốc phòng về công nghiệp Dầu khí và công nghiệp Than;

- Cơ chế, chính sách, lộ trình phát triển ngành công nghiệp Dầu khí và công nghiệp Than;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia trong lĩnh vực công nghiệp Dầu khí và công nghiệp Than;

- Tiêu chuẩn cơ sở chuyên ngành và định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực công nghiệp Dầu khí và công nghiệp Than.

3. Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về công nghiệp Dầu khí và công nghiệp Than sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc ban hành.

4. Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về công nghiệp Dầu khí và công nghiệp Than sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc ban hành; tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công nghiệp Dầu khí và công nghiệp Than.

5. Tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương đối với các dự án liên quan đến công nghiệp Dầu khí và công nghiệp Than theo quy định.

6. Theo dõi các hoạt động sản xuất kinh doanh của các Tập đoàn, Tổng công ty trong lĩnh vực công nghiệp Dầu khí và công nghiệp Than.

7. Về Dầu khí:

+ Xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Công Thương để trình Thủ tướng Chính phủ:

- Quy hoạch tổng thể ngành Dầu khí, Quy hoạch hệ thống dự trữ dầu thô và các sản phẩm xăng dầu, Quy hoạch phát triển ngành Công nghiệp khí;

- Cơ chế, chính sách trong tìm kiếm, thăm dò, khai thác, chế biến và phân phối dầu khí;

- Báo cáo trữ lượng dầu khí và kế hoạch phát triển mỏ (FDP), kết quả đấu thầu lô dầu khí và hợp đồng dầu khí, phương án chuyển nhượng hợp đồng dầu khí, phương án hợp tác để triển khai hoạt động dầu khí tại các vùng chồng lấn với nước ngoài, kéo dài thời hạn tìm kiếm thăm dò hoặc thời hạn hợp đồng dầu khí, thời hạn tạm dừng hợp đồng dầu khí trong trường hợp bất khả kháng, trường hợp đặc biệt;

- Danh mục các lô dầu khí, phân định và điều chỉnh giới hạn các lô dầu khí;

- Kế hoạch đấu thầu tổng thể lô dầu khí từng năm, kết quả đấu thầu lô dầu khí (chỉ định thầu, đấu thầu cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi) và hợp đồng dầu khí, dự án đầu tư dầu khí theo quy định của pháp luật về đầu tư;

- Phương án triển khai hoạt động dầu khí tại các vùng chồng lấn với nước ngoài;

- Chuyển nhượng hợp đồng dầu khí;

- Trữ lượng dầu khí có tiềm năng thương mại vượt ra ngoài diện tích hợp đồng, hợp nhất mỏ, khai thác phát triển chung;

+ Xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Công Thương:

- Chương trình, kế hoạch khai thác sớm tại các khu vực diện tích hợp đồng; kế hoạch kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thu dọn các công trình cố định, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí không còn sử dụng và việc phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật;

- Quyết định cho phép đốt bỏ khí đồng hành; thu hồi mỏ nếu nhà thầu không tiến hành phát triển mỏ và khai thác dầu khí theo thời hạn quy định trong kế hoạch phát triển mỏ đã được phê duyệt;

- Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh đối với các hợp đồng dầu khí;

- Kế hoạch đại cương phát triển mỏ (ODP), kế hoạch phát triển sớm (EDP), kế hoạch thu dọn mỏ dầu khí;

- Công bố các Danh mục các công trình thuộc Quy hoạch phát triển ngành Dầu khí để kêu gọi đầu tư xây dựng.

+ Tổng hợp, theo dõi, báo cáo tình hình phát triển và kết quả tìm kiếm, thăm dò, khai thác, tiêu thụ dầu khí trong nước và xuất khẩu.

+ Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các dự án thăm dò, khai thác, chế biến và phân phối sản phẩm dầu khí, các hợp đồng dầu khí theo quy định của pháp luật.

8. Về Công nghiệp than:

+ Thẩm định để Bộ trưởng Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ:

- Chiến lược, Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Than;

- Kế hoạch xuất khẩu than;

- Cơ chế, chính sách trong thăm dò, khai thác, chế biến và kinh doanh than;

+ Thẩm định trình Bộ trưởng Bộ Công Thương:

- Quy hoạch chi tiết các vùng than, Quy hoạch khai thác và sử dụng than bùn trên phạm vi cả nước;

- Công bố các Danh mục các công trình thuộc Quy hoạch phát triển ngành Than để kêu gọi đầu tư xây dựng;

- Đề án cấp than cho các nhà máy điện;

- Các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ công tác xuất, nhập khẩu than;

- Tiêu chuẩn cơ sở chuyên ngành; định mức kinh tế-kỹ thuật, đơn giá chuyên ngành Than;

- Danh mục, điều kiện và tiêu chuẩn than xuất khẩu;

- Các giải pháp liên quan đến hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng, kinh doanh than;

- Quy định về việc quản lý hệ số thu hồi trong khai thác, chế biến than ;

- Quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục ngừng, giảm cung cấp than đối với bên bán than; ngừng cung cấp hoặc giảm khối lượng cung cấp than đối với các hộ sử dụng than;

+ Tổng hợp, theo dõi, báo cáo tình hình phát triển và kết quả thăm dò, khai thác, tiêu thụ than trong nước và xuất khẩu;

+ Tổ chức quản lý và kiểm tra việc thực hiện các hoạt động đầu tư, khai thác, xuất khẩu, nhập khẩu, chế biến và kinh doanh than theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

9. VỤ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

I. Vị trí và chức năng

Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và Phát triển bền vững theo quy định của pháp luật.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành theo thẩm quyền hoặc đề nghị Bộ trưởng Bộ Công Thương trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

- Dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn bản quy phạm pháp luật; dự án, đề án; dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng trưởng xanh và phát triển bền vững theo phân công của Bộ trưởng;

- Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn và ngắn hạn về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, chương trình quốc gia, chương trình hành động, dự án, đề án về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng trưởng xanh và phát triển bền vững;

- Cơ chế, chính sách, lộ trình phát triển sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng trưởng xanh và phát triển bền vững;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng trưởng xanh và phát triển bền vững;

- Tiêu chuẩn cơ sở chuyên ngành và định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

3. Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc ban hành; tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

4. Tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, mua sắm công thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương đối với các dự án liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng trưởng xanh và phát triển bền vững theo quy định.

5. Theo dõi các hoạt động sản xuất kinh doanh của các Tập đoàn, Tổng

công ty trong lĩnh vực Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững.

6. Về Tiết kiệm năng lượng:

- Xây dựng trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc để Bộ trưởng trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chính sách, chương trình, kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và tổ chức thực hiện;

- Giúp Bộ trưởng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong hoạt động quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả từ Trung ương đến địa phương; tổ chức hướng dẫn, triển khai, giám sát, kiểm tra và đôn đốc thực hiện Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật;

- Tổ chức xây dựng, hướng dẫn, triển khai thực hiện các chương trình, dự án về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đã được phê duyệt;

- Đầu mối về tổ chức, phát triển mạng lưới quản lý, sử dụng năng tiết kiệm và hiệu quả từ Trung ương đến địa phương nhằm thống nhất triển khai có hiệu quả các chương trình tiết kiệm năng lượng trong phạm vi cả nước;

- Biên soạn tài liệu, tổ chức đào tạo, nâng cao nhận thức và kỹ năng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các cơ sở sử dụng năng lượng và cộng đồng, cập nhật và giới thiệu các phương pháp luận, kỹ năng, phương tiện, thiết bị công nghệ mới phục vụ thúc đẩy các hoạt động tiết kiệm năng lượng;

- Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu về năng lượng quốc gia phục vụ công tác quản lý năng lượng nói chung và các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Đầu mối về hợp tác quốc tế trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Đề xuất tiếp nhận, triển khai hợp tác song phương và đa phương của các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Tổ chức ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

7. Về Phát triển bền vững:

- Xây dựng trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc để Bộ trưởng trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chính sách, chương trình, kế hoạch tăng trưởng xanh và phát triển bền vững ngành Công Thương và tổ chức thực hiện;

- Giúp Bộ trưởng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong hoạt động quản lý nhà nước về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững ngành Công Thương từ Trung ương đến địa phương;

- Tổ chức xây dựng, hướng dẫn, triển khai thực hiện các chương trình,

dự án về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững ngành Công Thương đã được phê duyệt;

- Biên soạn tài liệu, tổ chức đào tạo, nâng cao nhận thức và kỹ năng về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững ngành Công Thương cho các cơ sở công nghiệp, thương mại và cộng đồng, cập nhật và giới thiệu các phương pháp luận, kỹ năng, phương tiện, thiết bị công nghệ mới phục vụ tăng trưởng xanh và phát triển bền vững ngành Công Thương;

- Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu về phát triển bền vững ngành Công Thương phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Đầu mối về hợp tác quốc tế trong hoạt động tăng trưởng xanh và phát triển bền vững ngành Công Thương. Đề xuất tiếp nhận, triển khai hợp tác song phương và đa phương của các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực tăng trưởng xanh và phát triển bền vững ngành Công Thương.

8. Về ứng phó biến đổi khí hậu:

a) Giúp Bộ trưởng tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án, hoạt động và quản lý kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn có liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án liên quan đến biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

9. Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban Chỉ đạo phát triển bền vững của Bộ Công Thương.

10. Lập báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về đánh giá tình hình hoạt động trong lĩnh vực tăng trưởng xanh và phát triển bền vững; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

10. VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ

I. Vị trí và chức năng

Vụ Tổ chức cán bộ là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về công tác tổ chức bộ máy, biên chế; cán bộ; bảo vệ chính trị nội bộ; đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và phát triển nguồn nhân lực của ngành Công Thương; chính sách lao động, tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Về tổ chức bộ máy và biên chế:

a) Trình Bộ trưởng để trình cấp có thẩm quyền quyết định: Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, Tổng cục; thành lập, nâng cấp, tổ chức lại, giải thể Tổng cục, Cục, Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức khác theo quy định; ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ;

b) Tổng hợp, trình Bộ trưởng ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, phê duyệt:

- Đề án tổng thể về tổ chức bộ máy của Bộ Công Thương;

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của các Vụ, Tổng cục, Cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức khác theo quy định của pháp luật; phân công, phân cấp cho các tổ chức trực thuộc Bộ;

- Dự thảo trình Bộ trưởng ban hành thông tư hướng dẫn chung về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ngành Công Thương của Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định;

- Thực hiện xếp hạng đối với các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập thuộc ngành Công Thương;

- Quản lý biên chế, duyệt số lượng vị trí việc làm của các cơ quan hành chính thuộc Bộ theo quy định. Duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng viên chức hàng năm đối với Tổng cục, Cục và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ;

2. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

a) Tổng hợp, xây dựng, trình Bộ trưởng:

- Công tác quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; kế hoạch luân chuyển đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Bộ; phương án cán bộ, nhân sự do cấp trên quản lý;

- Quy trình quản lý và quy chế phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;

- Quy định thẩm quyền và trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Thứ trưởng và tương đương, Chủ tịch Hội đồng thành viên của Tập đoàn kinh tế và quyết định lương thưởng, phụ cấp và các chính sách khác của chức danh này theo quy định của pháp luật;

- Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, đánh giá, miễn nhiệm, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cấp Trưởng, cấp Phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và các chức danh tương đương của các Vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ và các chức danh khác theo quy định của Bộ; cử cán bộ biệt phái theo quy định của pháp luật; công nhận hội đồng trường đối với các Trường thuộc Bộ;

- Đầu mối về công tác Thương vụ; cử, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, kỷ luật đối với công chức đi công tác nhiệm kỳ nước ngoài và quyết định lương thưởng, phụ cấp và các chính sách khác của chức danh này theo quy định của pháp luật;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá, miễn nhiệm, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các chính sách khác đối với các chức danh Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên chuyên ngành tại các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty, Công ty 100 % vốn nhà nước thuộc Bộ hoặc được giao quản lý theo quy định của pháp luật;

- Chỉ định, miễn nhiệm, đánh giá, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các chính sách khác của Người đại diện vốn nhà nước tại các công ty cổ phần do Bộ được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành quy định, hệ thống chức danh đầy đủ, tiêu chuẩn ngạch công chức hành chính của Bộ Công Thương; tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo quản lý đối với các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp thuộc Bộ hoặc được giao quản lý; tổ chức, hướng dẫn thực hiện sau khi được ban hành;

c) Trình Bộ trưởng quyết định cử các đoàn, cán bộ, công chức, viên chức đi công tác, hội thảo, tham quan, hội chợ ở nước ngoài; giải quyết thủ tục cho cán bộ, công chức, viên chức Cơ quan Bộ và cán bộ lãnh đạo thuộc

Bộ quản lý ở các đơn vị đi nước ngoài về việc riêng theo quy định phân cấp của Bộ và của pháp luật;

d) Giúp Bộ trưởng thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Cơ quan Bộ và các đơn vị thuộc Bộ theo phân cấp;

đ) Thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức Cơ quan Bộ và cán bộ lãnh đạo thuộc Bộ quản lý theo quy định;

e) Tham mưu, thực hiện các biện pháp tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Bộ quản lý và các đối tượng khác theo phân cấp và quy định của pháp luật. Tổng hợp, trình Bộ trưởng việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

3. Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực:

a) Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt và phối hợp thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch 5 năm và hàng năm về phát triển nhân lực của ngành Công Thương, phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển nhân lực quốc gia, đáp ứng yêu cầu nhân lực của Ngành;

b) Xây dựng và trình Bộ trưởng phê duyệt quy hoạch, kế hoạch, nội dung, chương trình bồi dưỡng các kiến thức về quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành Công Thương;

c) Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, đề án, dự án, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

d) Xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt quy hoạch mạng lưới các trường thuộc Bộ; chủ trì phê duyệt kế hoạch đào tạo bằng nguồn kinh phí từ ngân sách; định kỳ tổ chức tổng kết đánh giá tình hình và kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của ngành Công Thương;

đ) Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục đào tạo và dạy nghề theo quy định;

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức, quản lý các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo thẩm quyền của Bộ;

g) Đầu mối thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các trường thuộc Bộ và Trung tâm Y tế - Môi trường lao động Công Thương.

4. Về sắp xếp và kiểm tra, giám sát doanh nghiệp:

a) Trình Bộ trưởng ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, quyết định:

- Về Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ của các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty, Công ty 100 % vốn nhà nước thuộc Bộ hoặc được giao quản lý theo quy định của pháp luật;

- Thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, phá sản, chuyển sở hữu, phân loại, xếp hạng, xếp loại đối với các doanh nghiệp thuộc Bộ hoặc được giao quản lý theo quy định của pháp luật;

- Giao nhiệm vụ cho Người đại diện phần vốn nhà nước tại các công ty cổ phần do Bộ được giao là chủ sở hữu phần vốn nhà nước quyết định những nội dung về Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ; mục tiêu, nhiệm vụ và ngành nghề kinh doanh, tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản.

b) Thực hiện giám sát, kiểm tra và thanh tra việc thực hiện chế độ tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng, đánh giá trong việc quản lý, điều hành đối với người quản lý doanh nghiệp tại các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty, Công ty 100 % vốn nhà nước thuộc Bộ và đối với người đại diện phần vốn nhà nước tại các công ty cổ phần do Bộ được giao là chủ sở hữu phần vốn nhà nước.

5. Về chính sách lao động, tiền lương:

a) Xây dựng, trình Bộ để kiến nghị với Nhà nước ban hành các chính sách, chế độ đối với các nghề đặc thù của ngành công thương; giải quyết các vướng mắc về chính sách, chế độ lao động, tiền lương liên quan đến người lao động đối với doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ theo phân cấp;

b) Phê duyệt việc thực hiện tiền lương, thưởng, thu nhập đối với các đơn vị sự nghiệp công lập và các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty, Công ty 100% vốn nhà nước thuộc Bộ hoặc được giao quản lý, các công ty cổ phần do Bộ là chủ sở hữu phần vốn nhà nước theo quy định của pháp luật. Kiểm tra, tổng hợp báo cáo lao động, tiền lương, thưởng, thu nhập; đầu mối thống kê, báo cáo lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trực thuộc Bộ theo quy định;

c) Tham mưu, tổ chức thực hiện nâng bậc lương, chế độ thôi việc, bảo hiểm xã hội, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và các chế độ khác của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ theo quy định.

6. Thực hiện Chương trình cải cách hành chính của Vụ theo mục tiêu và nội dung Chương trình cải cách hành chính của Bộ.

7. Trình Bộ trưởng quyết định công nhận Ban vận động về thành lập hội và ý kiến về việc cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể hội, đổi tên và phê duyệt điều lệ hội theo quy định của pháp luật.

8. Giúp Bộ làm thường trực:

a) Các Ban: Bảo vệ chính trị nội bộ; Vì sự tiến bộ của phụ nữ; Dân số, kế hoạch hoá gia đình; Ban Chỉ đạo thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực và đào tạo theo nhu cầu xã hội;

b) Hội đồng xét và đề nghị tặng các danh hiệu nhà giáo.

c) Các Hội đồng: Lương; Tuyển dụng, nâng ngạch và chuyển ngạch công chức; Kỷ luật; Hội đồng xét và đề nghị tặng các danh hiệu nhà giáo.

9. Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo công tác thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

11. VỤ PHÁP CHẾ

I. Vị trí và chức năng

Vụ Pháp chế là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước bằng pháp luật trong ngành Công Thương, bao gồm: tổ chức thực hiện công tác xây dựng, thẩm định, rà soát, hệ thống hoá, kiểm tra, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật; phổ biến giáo dục pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong ngành Công Thương.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Về công tác xây dựng pháp luật:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ lập chương trình xây dựng pháp luật hàng năm và dài hạn trình Bộ trưởng phê duyệt; tổ chức triển khai và đôn đốc các đơn vị thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật được Bộ trưởng giao;

c) Tham gia ý kiến và thẩm định về mặt pháp lý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ soạn thảo trước khi trình Bộ trưởng;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị hồ sơ về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để Bộ trưởng đề nghị cơ quan, tổ chức góp ý kiến, Bộ Tư pháp thẩm định và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị ý kiến tham gia đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ hoặc địa phương gửi lấy ý kiến theo phân công của Bộ trưởng.

2. Về công tác rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật:

a) Lập kế hoạch và tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát; giúp Bộ đôn đốc kiểm tra việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;

b) Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật mới có liên quan đến hoạt động của Bộ;

c) Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị thuộc Bộ, đề xuất với Bộ trưởng lĩnh vực văn bản quy phạm pháp luật cần rà soát;

d) Trực tiếp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật được Bộ trưởng giao;

đ) Tổ chức các cuộc họp, hội thảo khoa học về rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương;

e) Tổng hợp, trình Bộ trưởng phương án xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật;

g) Chuẩn bị, trình Bộ trưởng ý kiến tham gia hoàn thiện các tập hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật có liên quan do các cơ quan gửi lấy ý kiến;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xây dựng các tổng tập, tuyển tập văn bản quy phạm pháp luật;

i) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổ chức thực hiện việc hợp nhất và trình Bộ trưởng ký xác thực văn bản hợp nhất đối với văn bản do Bộ Công Thương chủ trì soạn thảo theo quy định của pháp luật;

k) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật trong lĩnh vực công thương theo quy định của pháp luật.

3. Về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra văn bản thuộc thẩm quyền kiểm tra của Bộ trưởng và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trực thuộc Bộ Tư pháp, Vụ Pháp luật thuộc Văn phòng Chính phủ trong việc kiểm tra văn bản của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh thuộc thẩm quyền kiểm tra của Bộ trưởng;

c) Làm đầu mối thực hiện công tác tự kiểm tra văn bản do Bộ trưởng ban hành hoặc liên tịch ban hành;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, kiểm tra văn bản do Bộ trưởng ban hành có chứa yếu tố quy phạm pháp luật không ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có chứa yếu tố quy phạm pháp luật do đơn vị, cá nhân thuộc Bộ ban hành khi có yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại của cơ quan, tổ chức, các cơ quan thông tin đại chúng;

đ) Hợp tác trao đổi nghiệp vụ kiểm tra văn bản với Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trực thuộc Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

e) Thực hiện việc bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra văn bản cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra văn bản của Bộ;

g) Xây dựng và quản lý đội ngũ cộng tác viên kiểm tra văn bản thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ;

h) Tổ chức mạng lưới thông tin; xây dựng và quản lý hệ cơ sở dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra văn bản thuộc thẩm quyền của Bộ;

i) Đề xuất với Bộ trưởng, thực hiện việc sơ kết, tổng kết, khen thưởng, kỷ luật và giải quyết khiếu nại tố cáo về kiểm tra văn bản thuộc thẩm quyền;

k) Chuẩn bị các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu về công tác kiểm tra văn bản báo cáo Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ và gửi Bộ Tư pháp.

4. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

a) Căn cứ chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật theo từng giai đoạn của Chính phủ, yêu cầu nhiệm vụ của Bộ và nhu cầu thông tin pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành, lập kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm và dài hạn trình Bộ phê duyệt;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức trong Bộ. Đối với văn bản quy phạm pháp luật có đối tượng thi hành rộng, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan hữu quan triển khai, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức thích hợp;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong Bộ; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Bộ;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong và ngoài Bộ tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị. Tổ chức biên soạn tài liệu phổ biến pháp luật; xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của Bộ; xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật;

đ) Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xét khen thưởng các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

e) Định kỳ kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo của Bộ trưởng và thông báo cho Bộ Tư pháp kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

5. Về công tác theo dõi thi hành và kiểm tra thực hiện pháp luật:

a) Xây dựng và trình Bộ trưởng Kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về thực hiện pháp luật của cán bộ, công chức do Bộ quản lý, Chương trình theo dõi thi hành pháp luật hoặc kế hoạch đột xuất về theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

b) Theo dõi, đôn dốc việc thực hiện pháp luật trong Bộ, tổng kết đánh giá thực trạng hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức trong ngành để kiến nghị Bộ về biện pháp xử lý;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình theo dõi thi hành pháp luật trong phạm vi lĩnh vực được phân công phụ trách;

d) Thực hiện các hoạt động thu thập thông tin, tổ chức kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật, điều tra khảo sát thi hành pháp luật về: tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật; tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật; tình hình công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật; tình hình tuân thủ pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ để đánh giá thực trạng thi hành pháp luật của tổ chức, cá nhân; kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; hoàn thiện cơ chế hỗ trợ điều kiện bảo đảm thi hành văn bản trên thực tế và kiến nghị phương án sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác theo dõi thi hành pháp luật và áp dụng pháp luật, tham gia ý kiến về việc xử lý vi phạm pháp luật trong ngành;

e) Định kỳ hoặc đột xuất xây dựng Báo cáo của Bộ về công tác theo dõi thi hành pháp luật gửi cơ quan có thẩm quyền;

g) Kiến nghị với Bộ về các biện pháp phòng ngừa, khắc phục vi phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế thực hiện pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương.

6. Về công tác pháp luật quốc tế:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất với Bộ trưởng về việc đàm phán, ký, gia nhập, phê duyệt, phê chuẩn, sửa đổi, bổ sung các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập trong lĩnh vực do Bộ quản lý;

b) Phối hợp soạn thảo, đàm phán, đóng góp ý kiến đối với các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế liên quan đến lĩnh vực do Bộ quản lý;

c) Chủ trì đàm phán các nội dung liên quan đến pháp lý – thể chế và giải quyết tranh chấp đối với các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế liên quan đến lĩnh vực do Bộ quản lý;

d) Tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hoá các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập trong lĩnh vực do Bộ quản lý;

đ) Chủ trì, phối hợp thực hiện việc tập huấn, phổ biến, tuyên truyền điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập trong lĩnh vực do Bộ quản lý;

e) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham gia cơ chế giải quyết tranh chấp trong các tổ chức kinh tế quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập;

g) Phối hợp chuẩn bị nội dung và giúp Bộ trưởng đàm phán các hiệp định thương mại song phương và đa phương;

h) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ thực hiện chương trình, kế hoạch, dự án hợp tác với nước ngoài về pháp luật theo sự phân công của Bộ trưởng và theo quy định của pháp luật.

7. Về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ tổ chức hoặc tham gia thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế đối với tổ chức pháp chế ở các đơn vị thuộc Bộ và các doanh nghiệp mà Bộ đại diện chủ sở hữu phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp.

8. Về công tác bồi thường của Nhà nước:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vi có liên quan thực hiện công tác bồi thường của Nhà nước trong phạm vi lĩnh vực quản lý của Bộ, bao gồm:

- Hướng dẫn đơn vị có trách nhiệm bồi thường thực hiện việc giải quyết bồi thường;

- Có ý kiến về việc: xử lý các yêu cầu bồi thường của Nhà nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong phạm vi lĩnh vực quản lý của Bộ;

- Theo dõi, đôn đốc việc chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả.

b) Hàng năm, phối hợp với Vụ Tài chính xây dựng dự toán kinh phí bồi thường của Nhà nước trong phạm vi lĩnh vực quản lý của Bộ;

c) Định kỳ hoặc đột xuất thực hiện thống kê, tổng kết, đánh giá việc thực hiện bồi thường trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, gửi cơ quan có thẩm quyền.

10. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho Bộ trưởng về các vấn đề pháp lý khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích hợp pháp của Bộ theo quy định của pháp luật.

11. Lập báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về đánh giá tình hình công tác pháp chế trong ngành Công Thương.

12. Phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất với Bộ trưởng khen thưởng hoặc để Bộ trưởng đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác pháp chế.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

12. THANH TRA BỘ

I. Vị trí và chức năng

Thanh tra Bộ Công Thương (sau đây gọi là Thanh tra Bộ) là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Bộ; tiến hành thanh tra chuyên ngành đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực của Bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Thanh tra Bộ chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về tổ chức, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

Thanh tra Bộ có con dấu riêng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

II. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ Công Thương.

2. Thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý ngành, lĩnh vực của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

3. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4. Thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

5. Thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

6. Hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành đối với cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ, Thanh tra Sở Công Thương; hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức, nghiệp vụ đối với các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện pháp luật thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của các tổ chức và công dân.

7. Yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn thanh tra.

8. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc huỷ bỏ những quy định trái pháp luật được phát hiện qua hoạt động thanh tra.

9. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý về thanh tra.

10. Tổng hợp báo cáo kết quả về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

11. Tổng kết, rút kinh nghiệm, xây dựng nghiệp vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

12. Thường trực Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng.

13. Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình quốc gia về Phòng, chống tội phạm của Bộ Công Thương (Ban Chỉ đạo 138).

14. Lập báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất đánh giá tình hình về thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong ngành Công Thương.

15. Tham mưu giúp Bộ trưởng trong lĩnh vực được phân công quản lý về thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty, Công ty 100% vốn nhà nước thuộc Bộ hoặc được giao quản lý, các công ty cổ phần do Bộ được giao là chủ sở hữu phần vốn nhà nước.

16. Thực hiện các nhiệm vụ, công tác khác do Bộ trưởng giao.

13. VĂN PHÒNG BỘ

I. Vị trí và chức năng

Văn phòng Bộ là Cơ quan giúp việc trực tiếp lãnh đạo Bộ, có chức năng tổng hợp, điều phối hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo chương trình, kế hoạch làm việc của Lãnh đạo Bộ; tham mưu cho Lãnh đạo Bộ về công tác tổng hợp, thi đua khen thưởng, cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính, bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí tuyên truyền, xuất bản, văn thư, lưu trữ; thực hiện các công tác hành chính, lễ tân, quản trị, kế toán - tài chính, an ninh, quốc phòng, bảo vệ của Cơ quan Bộ, quản lý cơ sở vật chất và các phương tiện làm việc; nghiên cứu, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Cơ quan Bộ.

Văn phòng Bộ có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật. Chánh Văn phòng Bộ thực hiện nhiệm vụ Chủ tài khoản của Cơ quan Bộ theo quyết định của Bộ trưởng.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ trong công tác điều hành các hoạt động của Bộ; thực hiện công tác thư ký tổng hợp giúp việc cho Lãnh đạo Bộ; xây dựng và đôn đốc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Bộ; lập báo cáo tổng hợp định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện công tác của Bộ; ban hành thông báo, biên bản các hội nghị, cuộc họp của lãnh đạo Bộ; theo dõi đôn đốc việc thi hành các quyết định, chỉ thị, kết luận và các nhiệm vụ được lãnh đạo Bộ giao cho các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ; thực hiện các quy chế phối hợp công tác với các cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ.

2. Thường trực công tác cải cách hành chính của Bộ Công Thương, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ trong công tác chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính; phụ trách Văn phòng "một cửa" về tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của Cơ quan Bộ; chủ trì việc xây dựng, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hàng năm và giai đoạn; chủ trì việc duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong Cơ quan Bộ; chủ trì việc xây dựng, thực hiện chương trình 5S trong Cơ quan Bộ; xây dựng các quy chế, nội quy của Cơ quan Bộ nhằm đảm bảo tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Bộ trưởng kiểm soát thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Công Thương theo quy định của pháp luật.

4. Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của Bộ Công Thương: Tham mưu cho Bộ trưởng và Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Bộ Công Thương, cụ thể hóa chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng của ngành Công Thương; xây dựng chương

trình, kế hoạch, nội dung thi đua, khen thưởng cho từng thời kỳ và từng lĩnh vực nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của ngành Công Thương; giúp Bộ trưởng tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng theo phong trào, thường xuyên, theo từng thời kỳ, theo niên hạn trong phạm vi quản lý của Bộ; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan đơn vị thuộc Bộ thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; giúp Bộ trưởng tổ chức sơ kết, tổng kết, phát hiện điển hình, đúc rút và phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng phong trào thi đua và điển hình tiên tiến; kiến nghị đổi mới hình thức và nội dung công tác thi đua, khen thưởng; xem xét, thẩm định và đề xuất các hình thức khen thưởng bảo đảm chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật và quy chế khen thưởng của Bộ Công Thương.

5. Tổ chức quản lý và hướng dẫn thực hiện công tác văn thư, lưu trữ của Cơ quan Bộ và các đơn vị thuộc Bộ; bảo đảm việc ban hành các văn bản của Bộ theo đúng thể thức và thủ tục quy định; tiếp nhận, chuyển giao, luân chuyển công văn đi, đến và quản lý việc sử dụng con dấu của Bộ và của Văn phòng Bộ; kiểm tra và chịu trách nhiệm về thủ tục hành chính đối với các văn bản do Bộ ban hành; tổ chức in ấn tài liệu phục vụ công tác của Bộ; quản lý công tác lưu trữ hồ sơ tài liệu của Cơ quan Bộ; tổ chức phục vụ khai thác hồ sơ tài liệu lưu trữ của Bộ.

6. Quản lý và đảm bảo cơ sở vật chất, tài sản, phương tiện, trang thiết bị và điều kiện làm việc của Cơ quan Bộ; phụ trách công tác xây dựng cơ bản và sửa chữa trụ sở Cơ quan Bộ; quản lý xe ô tô phục vụ công tác của Cơ quan Bộ; đôn đốc, triển khai việc thực hiện nội quy của cơ quan.

7. Quản lý kinh phí hoạt động của Cơ quan Bộ; lập dự toán và tổ chức thực hiện dự toán, quyết toán thu chi ngân sách Cơ quan Bộ theo quy định; phân tích, đánh giá hiệu quả chi ngân sách cho các hoạt động của Cơ quan Bộ; quản lý quỹ và giải quyết các thủ tục về kinh phí phục vụ hoạt động của Cơ quan Bộ, các nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, môi trường, chương trình mục tiêu quốc gia và kinh phí sự nghiệp khác giao qua Văn phòng Bộ; chủ trì kiểm tra việc thanh quyết toán các nguồn kinh phí nêu trên theo quy định của pháp luật.

8. Quản lý công tác báo chí, xuất bản trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; đầu mối quan hệ và cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tin đại chúng; đầu mối giúp lãnh đạo Bộ tổ chức các cuộc họp báo với cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài nước; thực hiện việc điểm báo phục vụ lãnh đạo Bộ và thông báo ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Bộ đối với các vấn đề được nêu trên báo chí.

9. Tổ chức xây dựng, quản lý cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, phát triển các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác sử dụng các dịch vụ mạng và tài nguyên mạng, các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống mạng của Cơ quan Bộ. Xây dựng, quản lý Trung tâm tích hợp dữ liệu

của Cơ quan Bộ; Xây dựng và quản lý vận hành các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Cơ quan Bộ.

10. Thực hiện công tác lễ tân và hậu cần phục vụ các hội nghị, cuộc họp, làm việc của Bộ; công tác lễ tân, hậu cần phục vụ các đoàn khách trong nước và quốc tế đến làm việc tại Bộ và công tác hậu cần phục vụ các đoàn công tác của Bộ.

11. Tham mưu, phối hợp tổ chức thực hiện công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, phòng chống cháy, nổ, bảo đảm an ninh, an toàn, trật tự, vệ sinh lao động, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội tại Cơ quan Bộ.

12. Thường trực Ban Chỉ đạo về công tác Quốc phòng, An ninh của Bộ, Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện công tác Quốc phòng, An ninh tại Bộ Công Thương. Tham mưu cho Ban Cán sự Đảng, cấp ủy Đảng, Bộ trưởng quản lý về công tác quốc phòng, quân sự; phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Quốc phòng thực hiện các nhiệm vụ về công tác Quốc phòng và An ninh, động viên quốc phòng và các công tác khác liên quan về quốc phòng của Bộ theo quy định.

13. Quản lý Văn phòng đại diện của Văn phòng Bộ tại Thành phố Đà Nẵng. Thực hiện công tác hậu cần và chuẩn bị các điều kiện cần thiết bảo đảm các hoạt động của Bộ tại Thành phố Đà Nẵng và các địa phương khu vực miền Trung.

14. Chủ trì xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí đoàn vào, đoàn ra, hội nghị, hội thảo quốc tế hàng năm, tổ chức các đoàn Lãnh đạo Bộ đi công tác nước ngoài; chủ trì tổng hợp việc xây dựng, thông báo và theo dõi thực hiện kế hoạch đoàn vào, đoàn ra hàng năm của Bộ.

15. Đầu mối thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước của ngành Công Thương.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

14. CỤC CÔNG TÁC PHÍA NAM

I. Vị trí và chức năng

1. Cục Công tác phía Nam là tổ chức trực thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện công tác quản trị nội bộ của Bộ và thực hiện nhiệm vụ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ Công Thương tại các tỉnh phía Nam (Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh miền Đông Nam bộ và Tây Nam bộ) về công tác chuyên môn, đối ngoại, cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách ngành Công Thương, bảo đảm các điều kiện vật chất, hậu cần cho hoạt động của Bộ Công Thương, Bộ trưởng tại địa bàn các tỉnh phía Nam.

2. Cục Công tác phía Nam có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn khác theo quy định của Nhà nước.

II. Nhiệm vụ và quyền hạn

1.Tham mưu và thực hiện nhiệm vụ giúp Bộ trưởng:

a) Tham gia, phối hợp với các Vụ, Tổng cục, Cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ đôn đốc, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác năm, 6 tháng, quý, tháng, tuần của Bộ tại các tỉnh phía Nam theo phân công của Bộ;

b) Phối hợp các đơn vị thuộc Bộ tham gia xây dựng đề án, dự án, các báo cáo phát triển công nghiệp, thương mại, kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng đồng bằng sông Cửu Long theo phân công của Bộ trưởng;

c) Tham dự các cuộc họp, làm việc do các Bộ, ngành, địa phương mời, theo sự ủy quyền của Bộ trưởng và có trách nhiệm báo cáo Bộ về nội dung, kết luận các cuộc họp đó để nắm tình hình, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Bộ và của Bộ trưởng;

d) Tham gia hệ thống đối thoại doanh nghiệp (về lĩnh vực công nghiệp và thương mại) do Chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam tổ chức;

đ) Thường trực Tiểu ban công tác phòng chống lụt, bão, phòng cháy, chữa cháy của Bộ tại các tỉnh phía Nam;

e) Chủ trì hoặc tham gia đoàn công tác, đoàn kiểm tra chuyên ngành, tổ giám sát, kiểm tra thực hiện những công việc thuộc thẩm quyền của Bộ đối với các đơn vị, tổ chức liên quan tại các tỉnh phía Nam, theo phân công của Bộ.

2. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trong công tác đối ngoại trong nước và quốc tế tại các tỉnh phía Nam: